

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày 19 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đèo Văn Vĩnh;

2. Ông Lý Minh Quý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý A P**, sinh năm 1990, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: Bản P, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Lý A N, sinh năm 1962; mẹ đẻ: Lý Xa N, sinh năm 1961; vợ: Phan Xa V, sinh năm 1992; bị cáo có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 12/5/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lý Văn H**, sinh năm 1995, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản P, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Chín P, sinh năm 1957, con bà Lý Thị M, sinh năm 1958; vợ: Lý Xa Q, sinh năm 1995; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 13/5/2021 đến ngày 22/5/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

Ông Lý Phủ Q, sinh năm 1959, địa chỉ: Bản V, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

Anh Tần Tân H, sinh năm 1988, địa chỉ: Bản V, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

Anh Lý Mạnh C, sinh năm 2001, địa chỉ: Bản S, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 11/5/2021, tại nhà anh Pờ Văn T sinh năm 1980, địa chỉ: Bản Hợp I, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Lý A P đưa cho Lý Văn H số tiền 500.000 đồng bảo H đi mua nước ngọt và mua Heroine về để sử dụng. H cầm số tiền 500.000 đồng đi mua nước ngọt hết 40.000 đồng, còn 460.000 đồng H cầm đi lên bản Hợp I, xã Bản Lang và mua được 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu xanh hết số tiền 460.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, H quay nhà anh T, chờ P ăn cơm xong thì H chở P về. Trên đường về, H đưa cho P cầm gói Heroine. Khi về đến khu vực bản Phai Cát, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, P và H đi lên đồi cao su cùng nhau dùng đèn pin của điện thoại soi và chia nhỏ số Heroine ra thành 12 gói nhỏ rồi gói lại thành một gói to, số Heroine vụn còn lại P và H cùng nhau sử dụng hết. P giấu 12 gói Heroien vào sau phần xấp của mũ bảo hiểm rồi cùng H đi đến nhà anh Phàn A P, sinh năm 1989, địa chỉ: Bản Dền Thàng, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ chơi và ngủ tại nhà anh P. Đến rạng sáng ngày 12/5/2021, P lấy 01 gói Heroine ra và rủ H lên đi ra vườn nhà anh P rồi cùng nhau sử dụng không cho ai biết. Sử dụng Heroine xong, H vào nhà anh P ngủ tiếp, còn P đi xe máy đến nhà Tần Tân Hòa. Đến nhà Hòa, P đã tự lấy một gói Heroine ra sử dụng tại nhà Hòa mà Hòa không biết, sau đó P xin ngủ lại ở nhà Hòa, Hòa đồng ý. Đến trưa hôm sau, sau khi P và Hòa ăn cơm xong, Hòa xuống bếp đun nước, khi Hòa đi lên nhà thì thấy P đang sử dụng Heroine bằng hình thức hít tại bàn uống nước nhà Hòa. Vì Hòa cũng nghiện Heroine nên Hòa hỏi xin P hít cùng, P đồng ý cho Hòa cùng sử dụng hết số Heroine đó. Sử dụng Heroine xong, Hòa đi ngủ. Đến đầu giờ chiều, Hòa đi làm còn P vẫn ở lại nhà Hòa. Chiều hôm đó, P lại lấy một gói Heroine ra sử dụng.

Khi P đang ở nhà Hòa một mình thì có H và Lý Mạnh C đến nhà Hòa chơi cùng P. Đến nơi, H hỏi mua Heroine của P, P đã bán cho H 01 gói giá 50.000 đồng. Do H nói không có tiền nên xin nợ lại P. Mua được Heroine,

H và C sử dụng ngay tại bàn uống nước nhà Hòa, lúc này Hòa không có nhà nên không biết.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 12/5/2021, Lý Phú Q vào nhà Hòa hỏi mua Heroine của P, P đồng ý bán. Khi Q bảo mua 50.000 đồng thì P bảo ít tiền quá, không đủ nên P bảo H góp thêm 50.000 đồng cùng Q để mua 01 gói Heroine giá 100.000 đồng, H đồng ý. Do H không có tiền nên H bảo P bán chịu cho H, P đồng ý. Thống nhất nội dung mua bán xong, P đưa cho H 01 gói Heroine, H hỏi mượn P 01 tờ tiền để nghiền Heroine, P đồng ý và đưa cho H mượn tờ tiền 50.000 để H nghiền Heroine ra sử dụng. H cầm tờ tiền 50.000 đồng của P để làm dụng cụ nghiền Heroine và cầm tờ tiền 50.000 đồng của Q đưa cho P, P bảo H cứ để tiền ở bàn. H nhận Heroine và tờ tiền mượn của P rồi cùng C, Q sử dụng ngay tại bàn uống nước nhà Hòa. Khi H, C, Q vừa sử dụng hết số Heroine mua được của P thì bị tổ công tác Công an huyện Phong Thổ phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 gói ni lon màu xanh buộc thắt lại, mở ra bên trong có 06 gói nhỏ, bên trong mỗi gói nhỏ có chất bột màu trắng; 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy dở; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen đã qua sử dụng. IMEI 1: 355634049439612, IMEI 2: 357620048940617. Bên trong có lắp 02 sim Viettel số: 0398873854 và 0338830374. Lý A P khai 06 gói chất bột màu trắng là Heroine của P để sử dụng cho bản thân, nếu có ai mua thì bán; 01 tờ tiền 50.000 đồng là tiền của P đi làm thuê mà có; 01 tờ tiền 50.000 đồng là tiền của Q góp cùng H để trả tiền mua Heroine của P. Lý Văn H, Lý Mạnh C, Lý Phú Q khai nhận chiếc bật lửa ga màu xanh và tờ giấy bạc bị đốt cháy dở là dụng cụ mà H, C, Q đã dùng để sử dụng ma túy. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định, xác định được, số chất bột màu trắng thu giữ của Lý A P là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 0,23 gam. 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng thu giữ của Lý A P là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 84/CT-VKS, ngày 04 tháng 11 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lý A P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lý Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng. Các bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý A P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lý Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý A P từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn H từ 18 (Mười tám) tháng đến 21 (Hai mươi một) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo Lý A P đã được gửi đi giám định không hoàn lại nên không đề cập xử lý. Vật chứng còn lại đề nghị xử lý: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng là tiền do Lý A P bán trái phép Heroine mà có. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen đã qua sử dụng, IMEI 1: 355634049439612, IMEI 2: 357620048940617, bên trong có lắp 02 sim Viettel số: 0398873854 và 0338830374. Trả lại cho bị cáo Lý A P số tiền 50.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy dở; 01 bật lửa ga màu xanh và các vỏ niêm phong cũ.

Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người làm chứng tại phiên tòa: Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đầy đủ lời khai trong quá trình điều tra, xét thấy sự vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội mà bị các cáo đã thực hiện:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật

chứng, các kết luận giám định, lời khai của các bị cáo, những người làm chứng tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Buổi trưa ngày 11/5/2021, tại nhà ở của anh Pờ Văn T, sinh năm 1980, địa chỉ: Bản Hợp I, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Lý A P đưa cho Lý Văn H số tiền 500.000 đồng bảo H đi mua nước ngọt và mua Heroine về để sử dụng. H cầm số tiền 500.000 đồng đi mua nước ngọt hết 40.000 đồng, còn 460.000 đồng H đi mua được 01 gói Heroine. Sau khi mua được Heroine, H đem về đưa cho P. P và H cùng nhau đi lên đồi cao su thuộc khu vực bản Phai Cát, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ và chia nhỏ số Heroine ra thành 12 gói nhỏ, số Heroine vụn còn lại thì P và H đã cùng nhau sử dụng hết tại đó. Sử dụng Heroine xong, P giấu 12 gói còn lại vào sau phần xóp của mũ bảo hiểm rồi mang theo. Rạng sáng ngày 12/5/2021, P đã lấy 01 gói Heroine rủ H lên đi ra vườn nhà anh Phàn A P, tại bản Dền Thàng, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, và cùng nhau sử dụng hết.

Ngày 12/5/2021, tại nhà ở của Tẩn Tân Hòa, Lý A P đã 01 lần bán cho Lý Văn H 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng; 01 lần P bán cho Lý Phủ Q và Lý Văn H 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Do H không có tiền nên P đã cho H nợ lại tiền mua Heroine của P. Sau khi mua được Heroine của P thì H và Q đã sử dụng hết và cho Lý Mạnh C sử dụng cùng.

Vào hồi 19 giờ, ngày 12/5/2021, tại nhà ở của Tẩn Tân Hòa, khi H, C, Q vừa sử dụng hết số Heroine mua được của P thì bị tổ công tác Công an huyện Phong Thổ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng của vụ án. Qua kết quả trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lý A P là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,23 gam. Số tiền 100.000 đồng thu giữ của Lý A P là tiền thật.

Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Lý Văn H là nguy hiểm cho xã hội, tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo Lý A P là nguy hiểm cho xã hội, tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Các bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ, mua bán phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Lý A P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Lý Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Lý A P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Lý Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Những tình tiết có liên quan trong vụ án:

Đối với anh Pờ Văn T và anh Phàn A P: Khi P và H chơi ở nhà anh T, P đưa tiền cho H đi mua Heroine, anh T không biết việc này nên anh T không phạm tội. Khi P và H chơi ở nhà anh P, P và H đã lén lút sử dụng Heroine ở vườn nhà anh P, anh P không biết việc này nên anh P không phạm tội.

Quá trình điều tra, Lý Văn H khai số Heroine bị thu giữ là H mua của Lý Thị Đào, sinh năm 1992, địa chỉ: Bản Hợp 1, xã bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu nhưng Đào không thừa nhận đã bán Heroine cho H. Ngoài lời khai của H và Đào ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở để xử lý đối với Đào.

Đối với việc P đưa tiền cho H đi mua Heroine, P nói với H mua về để sử dụng. H không biết mục đích của P là để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. H không được tham gia, bàn bạc, quyết định vấn đề gì với P về việc P bán Heroine nên H không đồng phạm với P về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do H đã trực tiếp cầm tiền của P đi mua Heroine về cho P với mục đích H mua về để được sử dụng cùng P nên H phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với số ma túy H đã đi mua cho P. Tuy nhiên, sau khi mua được Heroine, P đã sử dụng một phần và P đã 02 lần bán Heroine. Số Heroine đã sử dụng hết và đã bán không xác định được khối lượng cụ thể, chỉ xác định được số Heroine còn lại có khối lượng là 0,23 gam nên H phải chịu trách nhiệm hình sự về số Heroine có khối lượng là 0,23 gam.

Đối với hành vi P đưa tiền cho H đi mua Heroine về để cùng sử dụng, do P và H đều là người nghiện nên không cấu thành tội “Tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Tần Tân H: Việc H, C, Q sử dụng Heroine tại nhà của Hòa, do Hòa không ở nhà nên không biết. Lý A P khai đã cho Hòa cùng sử dụng Heroien 02 lần tại nhà Hòa nhưng Hòa chỉ thừa nhận có 01 lần đã để mặc cho P sử dụng Heroine tại nhà Hòa và Hòa xin sử dụng cùng. Ngoài lời khai của P và Hòa thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở để xác định Hòa đã để mặc cho P sử dụng Heroine 02 lần tại nhà Hòa. Do Hòa cũng là người nghiện, Hòa để mặc cho P sử dụng chất ma túy tại nhà Hòa 01 lần nên Hòa không phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi H, Q, C cùng sử dụng chất ma túy, do H, Q và C cùng là người nghiện, H và Q góp tiền vào mua chất ma túy về để sử dụng và cho C sử dụng cùng nên không cấu thành tội “Tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Lý Mạnh C, mặc dù C biết việc P bán trái phép chất ma túy cho H và Q nhưng do hiểu biết pháp luật còn hạn chế và không có đủ thời gian, phương tiện để trình báo cơ quan Công an về hành vi phạm tội của Lý A P nên không xem xét xử lý đối với C về hành vi không tố giác tội phạm.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hòa, Q, C đã bị cơ quan Công an huyện Phong Thổ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hòa, C, Q theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Nghị định số 167/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo theo khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo Lý A P đã được gửi đi giám định không hoàn lại. Đối với những vật chứng còn lại của vụ án, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Mảnh ni lon cũ; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy dở; 01 bật lửa ga màu xanh; các vỏ niêm phong cũ, đều là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng thu giữ của bị cáo Lý A P là tiền do bị cáo bán trái phép Heroine mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 chiếc điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen đã qua sử dụng. IMEI 1: 355634049439612, IMEI 2: 357620048940617. Bên trong có lắp 02 sim Viettel số: 0398873854 và 0338830374, do các bị cáo đã dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Lý A P, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Lý A P.

[9] Về án phí: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình

sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Bị cáo Lý A P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo **Lý Văn H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý A P: 08 (Tám) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn H: 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/5/2021 đến ngày 22/5/2021 (09 ngày), còn phải chấp hành 01 (Một) năm 07 (Bảy) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Xử lý vật chứng

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen đã qua sử dụng, IMEI 1: 355634049439612, IMEI 2: 357620048940617, bên trong có lắp 02 sim Viettel số: 0398873854 và 0338830374.

Trả lại cho bị cáo Lý A P: 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ mảnh ni lon cũ; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy dở; 01 bát lửa ga màu xanh; các vỏ niêm phong cũ.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản được lập hồi 09 giờ 00 phút, ngày 11/11/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ
(CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh